

Bài 21

NUỚC BIỂN VÀ ĐẠI DƯƠNG

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

1. Về kiến thức

- Nhận biết sự thay đổi một số tính chất của nước biển và đại dương, hiểu rõ nguyên nhân của sự thay đổi đó.
- Thấy rõ mối quan hệ giữa các yếu tố nhiệt độ, mưa với các tính chất của nước biển.
- Hiểu rõ vai trò của biển và đại dương đối với đời sống của con người.

2. Về kỹ năng

Củng cố kỹ năng phân tích đồ thị.

Giải thích các mối quan hệ nhân quả. Ví dụ : ở chí tuyến nước biển và đại dương có độ mặn cao là vì khu vực này nhiệt độ cao, mưa ít, nước bốc hơi nhiều.

3. Về thái độ, hành vi

- Thấy được biển và đại dương là kho tài nguyên phong phú và khổng lồ. Mặt khác cũng thấy được một số động vật quý hiếm đang đứng trước nguy cơ cạn kiệt.
- Nhận biết được các tài nguyên của biển phải được sử dụng hợp lý và phải được bảo vệ, đồng thời phải chống ô nhiễm nước biển và đại dương.

II – THIẾT BỊ DẠY HỌC

- Vẽ phóng to hình 21.1 "Nhiệt độ nước biển giảm theo độ sâu".
- Nên có một bản đồ Tự nhiên thế giới hoặc Tự nhiên châu Âu.

III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LUU Ý

1. Về nội dung

Nên ưu tiên thời gian cho phần II : Vai trò của biển và đại dương đối với đời sống con người.

2. Về phương pháp

Nên tận dụng kiến thức đã có kết hợp với kênh hình để giúp HS hoàn thiện bài học.

3. Gợi ý trả lời một số câu hỏi

– Câu hỏi :

Dựa vào bản đồ và kiến thức đã học, giải thích vì sao Biển Đỏ là biển có độ muối cao nhất, Ban-tích là biển có độ muối thấp nhất thế giới ?

Trả lời :

- + Biển Đỏ có độ muối cao vì xung quanh hầu như là hoang mạc, dưới một bầu trời không mây, rất ít mưa, bốc hơi nhiều, hầu như không có một dòng sông nào đem nước ngọt chảy vào biển này.
- + Ban-tích có độ muối thấp nhất là do nằm ở khu vực ôn đới, nhiều sương mù nước đã bốc hơi ít, lại có nhiều sông đổ nước ngọt vào biển.

– Câu hỏi :

Dựa vào hình 21, nhận xét về sự giảm nhiệt độ của nước biển qua các độ sâu : 0 đến 100m, 100m đến 300m, 300m đến 1000m.

Trả lời :

- + Từ 0m đến 100m nhiệt độ giảm rất chậm.
- + Từ 100m đến 300m nhiệt độ giảm ở mức trung bình.
- + Từ 300m đến 1000m nhiệt độ giảm rất nhanh.

– Câu hỏi :

Dựa vào kiến thức đã học, giải thích vì sao nhiệt độ nước biển lại giảm từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao ?

Trả lời :

Càng lên vĩ độ cao nhiệt độ không khí giảm do góc nhập xạ càng nhỏ, nên nước biển cũng giảm nhiệt độ theo quy luật chung đó.

– Câu hỏi :

Hãy kể tên các loài động vật biển quý hiếm mà em biết.

Trả lời :

Cá voi, cá lưỡng tiêm, cá heo, vích, hải cẩu...

– Câu hỏi :

Kể tên các khoáng sản được khai thác ở vùng biển nước ta.

Trả lời :

Dầu mỏ, khí đốt, cát trắng.

– Câu hỏi :

Hãy kể tên các bãi tắm biển đẹp và những địa điểm du lịch nổi tiếng ở vùng biển nước ta.

Trả lời :

Xem bản đồ Du lịch trong Atlat địa lí Việt Nam.

IV – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Mở bài

GV có thể đặt vấn đề : Độ muối cũng như nhiệt độ của nước biển có đồng nhất hay không ? Vì sao như vậy ? Bài học này sẽ giúp các em giải đáp câu hỏi vừa đặt ra.

2. Tổ chức dạy học

– Khi dạy mục : Thành phần và tỉ trọng nước biển, sau khi đã ghi nhanh số liệu độ muối ở đại dương thay đổi theo vĩ độ lên bảng. GV có thể nêu câu hỏi : Vì sao ở Xích đạo độ muối lại thấp hơn ở vùng chí tuyến.

– Trước khi nêu câu hỏi giữa bài : "Dựa vào bản đồ và kiến thức đã học, giải thích vì sao Biển Đỏ..." GV cần treo bản đồ Tự nhiên thế giới (hoặc châu Âu) để HS quan sát và trả lời.

– Tới phần II, GV nên yêu cầu các nhóm thảo luận để chứng minh rằng : Vùng biển nước ta cũng là một kho tài nguyên thiên nhiên khổng lồ và phong phú.